| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÙ MỸ**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 09-4-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Truyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoà;

2. Ông Nguyễn Thành Phương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 477/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Nguyễn T, sinh năm 1984 tại xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn TH, xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L (chết) và bà Nguyễn Thị D (chết); có vợ và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Diệp Mộng M, sinh năm 1991 tại phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu vực TÁ, phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Bích C (chết) và bà Phan Thị Bích N; có vợ và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

*- Bị hại:*

+ Diệp Mộng M, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Khu vực TÁ, phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ, có mặt.

+ A L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2005; nơi cư trú: Thôn ĐB, xã ĐA, huyện NH, tỉnh KT (chết).

- *Đại diện theo pháp luật cho bị hại A L:* Bà Y D, sinh năm: 1967; nơi cư trú: Thôn ĐB, xã ĐA, huyện NH, tỉnh KT, vắng mặt.

- *Đại diện theo uỷ quyền cho bà Y D:* Chị Y L, sinh năm: 1999; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐB, xã ĐA, huyện NH, tỉnh KT; chỗ ở hiện nay: Khu vực TÁ, phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

+ Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn TVB, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐị, có mặt

+ Chị Hà Thị Tuyết N, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Khu vực TÁ, phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thị Thu S, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Khu phố ALĐ1, thị trấn P M, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ chiều ngày 09/3/2023, Diệp Mộng M, A L (sinh năm 2005, trú thôn ĐB, xã ĐA, huyện NH, tỉnh KT) cùng với Diệp Đăng K (sinh năm 1995, trú khu vực TÁ, phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ là em ruột của M) tổ chức nhậu, uống rượu tại nhà của K. Cả ba nhậu, uống rượu đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nghỉ, mỗi người lúc này đã uống được khoảng hơn 01 xị rượu. Sau khi nhậu xong, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77F1 – 326.52 (xe của M) chở L đi bẫy mèo hoang. Đến khoảng 23 giờ ngày 09/3/2023, M và L đến địa điểm bẫy mèo ở khu vực cầu đi vào phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Cả hai bẫy mèo tại đây đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, sau khi bẫy mèo xong, M điều khiển xe mô tô 77F1 – 326.52 chở L về. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 1A khu vực thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, Minh dừng xe, đổ xăng tại 01 cây xăng ở phía Tây đường rồi giao xe mô tô 77F1 – 326.52 cho A L (có nồng độ cồn trong máu là 87 mg/dl) điều khiển chở M tiếp tục đi về.

Cùng thời gian trên, Nguyễn T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-198.62 (xe do Phạm Văn T, sinh năm 1978, trú thôn TVB, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ làm chủ sở hữu) đến khu công nghiệp Phú Tài, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định để giao hàng là gỗ keo rồi quay về huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, T cho xe chạy theo hướng Nam – Bắc trên phần đường dành cho xe cơ giới phía Đông Quốc lộ 1A. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A (đường Quang Trung) với đường Chu Văn An thuộc khu phố Trà Quang, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (có trụ đèn tín hiệu, đèn vàng đang nhấp nháy), T điều khiển xe với

vận tốc khoảng 30 – 40km/h, bật đèn xi nhan bên trái, đánh lái chuyển hướng rẽ trái vào đường Chu Văn An để lên tuyến tránh quốc lộ 1A thị trấn Phù Mỹ. Tg thiếu chú ý quan sát, không chủ động nhường đường cho xe của L (đang đi trên phần đường dành cho phương tiện cơ giới lưu thông phía Tây Quốc lộ 1A theo hướng Bắc – Nam) nên khi Tg đang đánh lái rẽ trái, phát hiện thấy xe mô tô 77F1-326.52 do L điều khiển thì khoảng cách giữa 2 xe rất gần, không xử lý kịp. Đồng thời L cũng không chủ động giảm tốc độ, dẫn đến phần phía trước và bên trái xe mô tô 77F1-326.52 đã va chạm với phần đầu bên trái xe ô tô 77C-198.62 tại vị trí phần đường dành cho phương tiện cơ giới lưu thông phía Tây Quốc lộ 1A (phần đường mà xe mô tô 77F1-326.52 đang lưu thông). Sau va chạm, xe mô tô ngã về bên phải, xe ô tô tải dừng tại hiện trường. Hậu quả: A L chết trên đường đi cấp cứu, Diệp Mộng M bị thương.

Tại Bản KLGĐPY số 69/KLGĐTT-PYBĐ ngày 04/4/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của A L: Chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy + đa chấn thương. Diệp Mộng M từ chối giám định.

Về phần dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn đến nay, Nguyễn T đã liên đới cùng Phạm văn T bồi thường cho gia đình của A L số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình Diệp Mộng M 70.000.000 đồng; Diệp Mộng M tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng. Các bên có liên quan đã giải quyết xong phần dân sự.

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Hợp đồng mua, bán xe ô tô tải biển số 77C – 198.62.

- 01 (một) xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AN762673 mang tên Diệp Mộng M.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn T (chuyển theo hồ sơ vụ án)

+ Ngày 24/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ đã lập biên bản trả lại 01 (một) xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Hợp đồng mua, bán xe ô tô tải biển số 77C – 198.62 cho chủ sở hữu xong, nên không xét.

+ Ngày 10/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ đã lập biên bản trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc

TNDS xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AN762673 mang tên Diệp Mộng M đã trả lại cho chủ sở hữu xong, nên không xét.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 17/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Diệp Mộng M về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự 2015.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn T 12 *(mười hai)* đến 18 *(mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Diệp Mộng M 12 *(mười hai)* đến 18 *(mười tám)* tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Ngày 24/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ đã lập biên bản trả lại 01 (một) xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Hợp đồng mua, bán xe ô tô tải biển số 77C – 198.62 cho chủ sở hữu xong, nên không xét.

+ Ngày 10/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ đã lập biên bản trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AN762673 mang tên Diệp Mộng M đã trả lại cho chủ sở hữu xong, nên không xét.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn T, bị cáo Diệp Mộng M không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ, Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại và đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của viện kiểm sát đều hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn T vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A (đường Quang Trung) với đường Chu Văn An thuộc khu phố Trà Quang, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; bị cáo T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-198.62 chạy theo hướng Nam - Bắc, đến đoạn đường ngã tư giao nhau, có đèn cảnh báo nguy hiểm, bị cáo T điều khiển xe với vận tốc 30-40 km/h, bật đèn xi nhan bên trái, đánh lái chuyển hướng rẽ trái vào đường Chu Văn An, do thiếu chú ý quan sát, không chủ động nhường đường cho xe của bị hại A L điều kiển (đang đi trên phần đường dành cho phương tiện cơ giới lưu thông phía Tây Quốc lộ 1A theo hướng Bắc – Nam dẫn đến gây tai nạn giao thông với xe mô tô do A L điều khiển, bị hại Diệp Mộng M (chủ sở hữu xe mô tô do A L điều khiển) ngồi ở sau xe A L. Hậu quả A L tử vong trên đường đi cấp cứu, Diệp Mộng M bị thương.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 17/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Diệp Mộng M vào ngày 10/3/2023 là chủ sở hữu hợp pháp, người đang trực tiếp quản lý, sử dụng xe mô tô biểm kiểm soát 77F1 – 326.52. Diệp Mộng M biết rõ A L đang trong tình trạng sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định do trước đó bị cáo M cùng với A L và Diệp Đăng K có tổ chức ăn nhậu, uống rượu tại nhà K. Nhưng bị cáo M vẫn giao xe mô tô 77F1-326.52 cho A L điều kiển tham gia giao thông gây tai nạn. Hậu quả A L tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 17/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo M là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Diệp Mộng M đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp giấy phép lái xe hạng A1. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông được xác định do lỗi của bị cáo T, bị cáo M và nạn nhân A L: Bị cáo T điều khiển xe ô tô tải di chuyển theo hướng Nam – Bắc do thiếu chú ý quan sát, đi đến đoạn đường ngã tư giao nhau, có đèn cảnh báo nguy hiểm nhưng do thiếu chú ý quan sát vẫn điều khiển xe chuyển hướng dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông là vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo M biết rõ A L đang trong tình trạng không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng vẫn giao xe mô tô cho A L điều khiển dẫn đến tai nạn là vi phạm khoản 10 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ. Nạn nhân A L điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát khi đi đến đoạn đường có trụ đèn bảo hiệu tín hiệu vàng nhấp nháy là vi phạm điểm c khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo: Việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều kiện bắt buộc đối với tất cả mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, để lại hậu quả nghiêm trọng. Hành vi đó không những trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của nạn nhân A L, gây tổn hại sức khoẻ cho Diệp Mộng M mà còn làm ảnh hưởng chung đến tình hình quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Nên cần thiết phải lên một mức án tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn T cùng với ông Phạm Văn T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại A L và gia đình bị hại Diệp Mộng M xong; Bị cáo Diệp Mộng M đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại A L xong. Trong vụ án này nạn nhân cũng có một phần lỗi. Đại diện gia đình bị hại A L, Diệp Mộng M đã làm đơn bãi nại về dân sự và đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn T và chủ xe ô tô tải ông Phạm Văn T. Đại diện gia đình bị hại A L đã làm đơn bãi nại về dân sự và đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Diệp Mộng M. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn T là người có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét

xử thấy rằng chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục. Nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo một thời gian, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo sớm hoà nhập cộng đồng là phù hợp.

Bị cáo Diệp Mộng M là người có nhân thân xấu, bị cáo M đã bị Toà án nhân dân huyện An Nhơn (nay là thị xã An Nhơn) tuyên phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 13/2011/HSST ngày 22/12/2011 của Toà án nhân dân huyện An Nhơn (nay là thị xã An Nhơn), đã được xoá án tích. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt cải tạo. Nên áp dụng khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bằng hình thức phạt tiền là cần thiết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Thiệt hại tài sản là xe ô tô tải biển số kiểm soát 77C – 198.62, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7.2] Thiệt hại tài sản là xe mô tô biển số kiểm soát 77F1 – 326.52, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7.3] Đối với thiệt hại tính mạng của nạn nhân A L: Bị cáo Nguyễn T cùng với chủ xe ô tô tải ông Phạm Văn T và gia đình bị hại A L đã thoả thuận bồi thường 150.000.000 đồng xong; Bị cáo Diệp Mông M và gia đình bị hại A L đã thoả thuận bồi thường 10.000.000 đồng xong .

[7.4] Đối với thiệt hại sức khoẻ của nạn nhân Diệp Mộng M: Các bên dã thoả thuận bồi thường 70.000.000 đồng xong.

[8] Về các biện pháp tư pháp:

[8.1] Ngày 24/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ đã lập biên bản trả lại 01 (một) xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô tải biển số 77C – 198.62; 01 (một) Hợp đồng mua, bán xe ô tô tải biển số 77C – 198.62 cho chủ sở hữu xong, nên không xét.

[8.2] Ngày 10/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ đã lập biên bản trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS xe mô tô biển số 77F1 – 326.52; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AN762673 mang tên Diệp Mộng M đã trả lại cho chủ sở hữu xong, nên không xét.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T và xử lý vật chứng đều phù hợp với nhận định trên, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn T, bị cáo Diệp Mộng M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 2015; đối với bị cáo Nguyễn T;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 264; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015; đối với bị cáo Diệp Mộng M;*

*Căn cứ vào Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015*;

*Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử**:

1. Về tội danh:

[1.1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[1.2] Tuyên bố bị cáo Diệp Mộng M phạm tội " Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"

2. Về hình phạt:

[2.1] Xử phạt bị cáo Nguyễn T 12 *(mười hai)* tháng tù nhưng hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 09/4/2024). Giao bị cáo T về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là Ủy ban nhân dân xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

[2.2] Xử phạt bị cáo Diệp Mộng M 20 *(hai mươi)* triệu đồng. Buộc bị cáo M phải thực hiện nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn T, bị cáo Diệp Mộng M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị hại Diệp Mộng M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Y D chị Y L có quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**
- VKSND H.Phù Mỹ;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Công an H.Phù Mỹ;
- Tòa án tỉnh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- THADS H.Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Trần Quốc Truyền**